

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 3 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; điểm b khoản 1 Điều 3, Điều 5, khoản 1 Điều 6, điểm b khoản 1 Điều 24, khoản 7 Điều 26; tiểu mục c, mục 1, phần II danh mục án phí lệ phí Tòa án tại Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, Nghị quyết Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản hoà giải thành ngày 28 tháng 6 năm 2022 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 05/2022/TLST-DS ngày 08 tháng 3 năm 2022 về việc “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ngân hàng TMCP Đ (S)

Địa chỉ: Số A, đường Trần Hưng Đạo, phường Phan Chu Trinh, quận Hoàn Kiếm, Tp Hà Nội.

Đại diện theo pháp luật: Ông Lê Văn T – Chủ tịch HĐQT

Đại diện theo ủy quyền: Ông Vũ Đình Kh – Phó Tổng Giám đốc (Văn bản ủy quyền số 359/2018/UQ-S ngày 20/4/2018)

Đại diện theo ủy quyền lại: Ông Nguyễn Quang Th – Giám đốc chi nhánh Nghệ an (Văn bản ủy quyền số 10171/2018/UQ-S ngày 03/8/2018)

Đại diện theo ủy quyền lại: Ông Hà Văn Th – CVC XLN Miền Trung (Văn bản ủy quyền số 610/2021/UQ-S ngày 15/01/2021); Địa chỉ: Tầng 1,2,3 căn hộ CH-B khu A Chung cư Quang Trung, đường Quang Trung, phường Quang Trung, Tp Vinh, Nghệ An.

- *Bị đơn:* Bà Trần Thị L – Sinh năm 1968

Địa chỉ: Thôn Trung Vân, xã Xuân Hải, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Bà Trần Thị L và Ngân hàng S có kí Hợp đồng tín dụng từng lần số 128.04.2018/HĐTD/SBNA ngày 26/4/2018 với số tiền vay là 160.000.000 đồng thời hạn vay từ ngày 27/4/2018 đến ngày 27/4/2027, mục đích vay: Vay sửa chữa nhà ở. Tuy nhiên trong quá trình thực hiện Hợp đồng nói trên, tính đến ngày 08/6/2022, bà Trần Thị L chỉ trả được cho ngân hàng số tiền 99.631.470 đồng trong đó nợ gốc: 55.636.595 đồng, nợ lãi: 43.994,875 đồng. Bà Trần Thị L đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ gốc và nợ lãi cho Ngân hàng. Tính đến ngày 08/6/2022, bà Trần Thị L còn nợ Ngân hàng số tiền là 124.138.888 đồng, trong đó tiền nợ gốc là 104.363.405 đồng, nợ lãi là 19.775.483 đồng.

2.2. Bà Trần Thị L có nghĩa vụ phải trả cho ngân hàng toàn bộ khoản nợ tính đến ngày 08/6/2022 là 124.138.888 (*Một trăm hai mươi tư triệu, một trăm ba mươi tám nghìn, tám trăm tám mươi tám*) đồng, trong đó tiền nợ gốc là 104.363.405 (*Một trăm linh tư triệu, ba trăm sáu mươi ba nghìn, bốn trăm linh năm*) đồng, nợ lãi là 19.775.483 (*Mười chín triệu, bảy trăm bảy mươi lăm nghìn, bốn trăm tám mươi ba*) đồng.

2.3. Bà Trần Thị L phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi đối với khoản nợ gốc kể từ ngày 09/6/2022 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc theo mức lãi suất quá hạn mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng.

Trường hợp trong hợp đồng tín dụng các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ thì lãi suất mà bà Trần Thị L phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng theo quyết định của Tòa án cũng được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng.

2.4. Trường hợp nếu bà Trần Thị L không thực hiện hoặc thực hiện không đủ nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng được quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án có thẩm quyền xử lý phát mãi tài sản thế chấp để bảo đảm để thu hồi nợ gồm:

Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền trên đất tại thửa đất số 482, tờ bản đồ số 11, diện tích 410,2m² địa chỉ tại: Thôn Trung Vân, xã Xuân Hải, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CK142365 do UBND huyện Nghi Xuân cấp ngày 01/8/2017 mang tên Trần Thị L theo Hợp đồng thế chấp số 128.04.2018/HĐTC-SBNA ngày 26/4/2018.

2.5. Trường hợp tài sản bảo đảm nêu trên không đủ để trả nợ thì bà Trần Thị L phải tiếp tục thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng cho đến khi tất toán khoản nợ.

2.6. Về án phí: Bà Trần Thị L tự nguyện nộp 3.103.472 (*Ba triệu, một trăm linh ba nghìn, bốn trăm bảy mươi hai*) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Trả lại cho Ngân hàng S số tiền 3.175.000 (*Ba triệu, một trăm bảy mươi lăm nghìn*) đồng tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0011813 ngày 08/3/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi

hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 của Luật thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014.

Nơi nhận:

- Đường sự;
- VKSND H. Nghi Xuân;
- Chi cục THADS H. Nghi Xuân;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(Đã ký, đóng dấu)

Đặng Thị Hương